

Hiệu trưởng duyệt

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường
đánh giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 232, Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Học phần: Tư duy phản biện

Số tín chỉ: 2

Mã học phần: 71PHIL20012

Mã nhóm lớp học phần: 232_71PHIL20012_03
232_71PHIL20012_04

Thời gian làm bài: **60 phút**

Hình thức thi: Trắc nghiệm & Tự luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1 Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Sinh viên biết tự đánh giá được khả năng tư duy phản biện của mình hiện tại để định hướng phát triển tư duy phản biện của mình trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa nhờ nắm được những kiến thức cơ bản và các yêu cầu của tư duy phản biện	Trắc nghiệm	25%	5	2,5	PI 1.1
CLO2	Sinh viên xác định và thấu hiểu các lập luận của người khác và áp dụng các kiến thức logic trong tranh luận và phân tích lập luận của đối phương.	Trắc nghiệm	25%	5	2,5	PI 1.1
CLO3	Thông qua môn học sinh viên xây dựng được cách thức suy nghĩ một vấn đề ở nhiều góc độ khác nhau	Tự luận	25%	1	2,5	PI 7.2
CLO4	Sinh viên sử dụng tốt các quy tắc suy luận/tư duy và biết cách tìm kiếm, đánh giá thông tin và phân biệt được sự khác biệt và tương đồng.	Tự luận	25%	1	2,5	PI 7.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) *Nêu nội dung của CLO tương ứng.*

(3) *Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.*

(4) *Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).*

(5) *Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.*

(6) *Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.*

(7) *Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.*

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Tư duy phản biện

Số tín chỉ: 2

Mã học phần: 71PHIL20012

Mã nhóm lớp học phần: 232_71PHIL20012_03,
232_71PHIL20012_04

Thời gian làm bài: **60 phút**

Hình thức thi: Trắc Nghiệm & Tự Luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm) – 20 PHÚT

Trong dự án mở công ty dịch vụ quảng cáo, các giải pháp được đề cập như: Phát triển các chiến lược quảng cáo sáng tạo và hiệu quả, tạo ra các gói dịch vụ độc đáo và tùy chỉnh để đáp ứng nhu cầu cụ thể của từng doanh nghiệp, sử dụng công nghệ mới và xu hướng mới, tối ưu hóa chiến lược quảng cáo đa kênh. Đây là phân tích theo mũ màu gì trong công cụ 6 mũ tư duy?

A. Màu xanh lá

B. Màu đen

C. Màu trắng

D. Màu đỏ

ANSWER: A

B và A bàn luận về các phương án giảm chi phí cho công ty. A đề xuất “cắt giảm chi phí bằng cách cắt giảm ngân sách quảng cáo trực tuyến và ngừng sử dụng các kênh truyền thông xã hội”. A không xem xét đến việc mất mát tiềm năng trong việc tiếp cận và tương tác với khách hàng mà tập trung chỉ vào việc giảm chi phí mà bỏ qua ảnh hưởng tiêu cực đến việc tiếp cận thị trường và xây dựng mối quan hệ với khách hàng. Kết quả có thể là mất mát lớn về doanh thu và tiềm năng mất khách hàng trung và dài hạn. A sử dụng loại ngụy biện nào trong lập

luận của mình?

- A. Đơn giản hoá vấn đề quá mức
- B. Cá trích đồ
- C. Bù nhìn rom
- D. Viện đến lòng thương hại, sự cảm thông

ANSWER: A

Hai nhà quản lý trong một công ty đang tranh luận về chiến lược tiếp thị mới. A đề xuất tăng ngân sách quảng cáo để thu hút khách hàng mới, trong khi B cho rằng việc tập trung vào việc cải thiện chất lượng sản phẩm sẽ đem lại lợi ích lâu dài hơn. B đã dùng loại ngụy biện nào?

- A. Cá trích đồ
- B. Bù nhìn rom
- C. Đơn giản hoá vấn đề quá mức
- D. Viện đến lòng thương hại, sự cảm thông

ANSWER: A

“Mở rộng thị trường có thể bao gồm việc phát triển và thâm nhập vào các thị trường mới, cũng như mở rộng phạm vi hoạt động của công ty đối với khách hàng hiện tại và tiềm năng. Đồng thời, việc cải thiện sản phẩm và dịch vụ sẽ tạo ra giá trị gia tăng và thu hút khách hàng mới.” Trong mô hình ARES, câu trên là?

- A. Lập luận (R)
- B. Luận điểm (A)
- C. Bằng chứng (E)
- D. Nguồn (S)

ANSWER: A

“Các công ty thành công thường sử dụng chiến lược mở rộng thị trường và cải thiện sản phẩm để tăng doanh thu và lợi nhuận. Các nghiên cứu cũng đã chứng minh rằng việc tập trung vào phát triển sản phẩm và dịch vụ có thể dẫn đến tăng trưởng doanh thu và mở rộng thị phần.” Trong mô hình ARES, câu trên là?

- A. Bằng chứng (E)
- B. Lập luận (R)
- C. Luận điểm (A)
- D. Nguồn (S)

ANSWER: A

Chọn đáp án đúng về hình thức lập luận cho câu sau: Văn là người đã có kinh nghiệm làm

việc trong ngành quản trị kinh doanh này từ nhiều năm nay, vì vậy Văn có khả năng hiểu biết sâu sắc về các quy trình và chiến lược trong lĩnh vực này.

- A. Câu trên là “Suy luận diễn dịch trực tiếp”
- B. Câu trên là “Suy luận diễn dịch gián tiếp”
- C. Câu trên là “Suy luận quy nạp hoàn toàn”
- D. Câu trên là “Suy luận quy nạp không hoàn toàn”

ANSWER: A

Đây là cách lập danh mục tài liệu tham khảo thuộc kiểu nào? “Duyên, C. T. L. (2012). Thực trạng nhận thức đạo đức kinh doanh của sinh viên chuyên ngành kinh tế tại Khoa Kinh tế & Quản trị kinh doanh Trường Đại học Cần Thơ. Tạp chí Khoa học Đại học cần Thơ, (21a), 190-197”.

- A. Danh mục kiểu APA
- B. Danh mục kiểu Chicago
- C. Danh mục kiểu MLA
- D. Danh mục kiểu IEEE

ANSWER: A

Trong các câu sau câu nào là luận điểm (A) trong mô hình ARES

- A. Văn hóa doanh nghiệp tốt là nền tảng cho sự thành công và phát triển bền vững
- B. Lựa chọn văn hóa doanh nghiệp theo mô hình nào
- C. Văn hóa doanh nghiệp là gì?
- D. Văn hóa doanh nghiệp, một câu hỏi lớn.

ANSWER: A

Chọn phát biểu đúng nhất trong các phát biểu sau đây:

- A. Tư duy phản biện là một quá trình tư duy biện chứng gồm phân tích và đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác cho vấn đề đã đặt ra nhằm làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chính xác của vấn đề.
- B. Tư duy phản biện là làm sáng tỏ và khẳng định lại tính chính xác của vấn đề.
- C. Tư duy phản biện là một quá trình tư duy biện chứng gồm phân tích và đánh giá một thông tin đã có theo các cách nhìn khác cho vấn đề đã đặt ra.
- D. Tư duy phản biện là phản bác lại vấn đề hiện hữu.

ANSWER: A

Khi bạn đọc được tin về giá bitcoin giảm xuống còn 3.000\$, tin này được xuất bản vào năm 2015, nhưng bạn vẫn chia sẻ kêu gọi mọi người đầu tư. Như vậy bạn đang vi phạm tiêu chí

nào trong việc đánh giá thông tin?

- A. Cập nhật
- B. Khách quan
- C. Đúng đắn
- D. Liên quan

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm) – 40 PHÚT

Câu 1 (2,5 điểm): **Viết bổ sung Kết luận cho các câu sau đây:**

a/ Khóa luận tốt nghiệp của của sinh viên sẽ được kiểm tra đạo văn, tỉ lệ dưới 15% sẽ được bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trước hội đồng chuyên môn. Kết quả kiểm tra, bài của bạn An và Bình có tỉ lệ đạo văn lần lượt là 12% và 40%.

Kết luận,

b/ Thường xuyên thực hành tư duy phản biện trong lao động và học tập là người dễ thành công. Bạn Hoàng thường xuyên thực hành tư duy phản biện trong cuộc sống hàng ngày.

Kết luận,

c/ “Hoặc là Bộ phận Marketing chạy chương trình giảm giá cuối năm, hoặc là Bộ phận Kho hủy hàng; Hôm qua, công ty quyết định bộ phận Marketing chạy chương trình giảm giá cuối năm”.

Kết luận,

d/ Mô hình Kaizen có thể được áp dụng vào doanh nghiệp thông qua việc thiết lập một quy trình liên tục cải tiến và tạo ra một môi trường làm việc khuyến khích sự đóng góp và hợp tác từ tất cả các nhân viên. Chi nhánh công ty ở Đà Nẵng và Nha Trang được đề xuất triển khai năm 2024. Giám đốc quyết định chỉ triển khai ở chi nhánh Đà Nẵng năm 2024.

Kết luận,

e/ A đề xuất với giám đốc Công Ty Môi Trường: Để giảm lượng rác thải từ thời trang nhanh, có một số biện pháp mà các doanh nghiệp và người tiêu dùng có thể thực hiện: (1) Tăng cường sử dụng vải tái chế và vải hữu cơ; (2) Thúc đẩy xu hướng thời trang bền vững; (3) Khuyến khích mô hình kinh doanh thuê đồ; (4) Tăng cường chương trình tái chế và tái sử dụng; (5) Tăng cường thông tin và giáo dục người tiêu dùng; (6) Phát triển sản phẩm có thể tái chế hoặc phân hủy sinh học. Giám đốc chọn lựa phương án (2), (3) và (5) trong năm 2024.

Kết luận,

Đáp án Câu 2:

a/ Bạn An được bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trước hội đồng chuyên môn. Bạn Bình không được bảo vệ khóa luận tốt nghiệp trước hội đồng chuyên môn.

b/ Bạn Hoàng dễ thành công

c/ Vậy, Bộ phận Kho không hủy hàng.

d/ Không triển khai mô hình Kaizen ở chi nhánh Nha Trang năm 2024.

e/ Các phương án (1), (4), (6) không được chọn trong năm 2024 để giảm thải rác thải thời trang

nhanh.

Câu 2 (2,5 điểm):

Sử dụng "6 mũ tư duy" áp dụng cho quá trình lập kế hoạch để thành lập một công ty sản xuất rau hữu cơ cho doanh nghiệp.

Gợi ý: Sinh viên xác định đúng tên và ý nghĩa mũ sau đó trình bày tiền đề và các lập luận logic, bằng chứng để bảo vệ quan điểm của mình.

Đáp án câu 2:

Sinh viên nêu đúng tên và ý nghĩa của 5 loại mũ: 0,5 điểm

Trắng: thể hiện thông tin trung lập hoặc thực trạng

Đỏ: thể hiện cảm xúc

Vàng: những điều tích cực, lạc quan, ưu điểm

Đen: những điều tiêu cực, những rủi ro, rào cản

Xanh lá: giải pháp

Xanh dương: tổng hợp, tổng kết

Sinh viên nêu đúng tiền đề trong mỗi loại mũ: 1,5 điểm (mỗi mũ 0,25 điểm).

Sinh viên lập luận logic và thuyết phục để bảo vệ quan điểm của mình: 0,5 điểm.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS Nguyễn Quỳnh Mai

TS. Bùi Thị Phương Thúy